

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH QUẢNG NGÃI Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 20/2025/QĐST-HNGĐ

Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – QUẢNG NGÃI

Căn cứ vào Điều 144, khoản 2 Điều 149, các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 42/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2025 về việc “*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con*”, giữa người yêu cầu:

1/ Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1993.

2/ Anh Châu Trúc N, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Số 17 Hùng V, xã Măng Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2025 giữa người yêu cầu giải quyết việc dân sự là chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Châu Trúc N.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Châu Trúc N tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đăk L, huyện Kon P, tỉnh Kon Tum (Nay là xã Măng Đ, tỉnh Quảng Ngãi) vào ngày 16/6/2015. Quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và có nhiều điểm bất đồng trong cuộc sống, nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành. Chị T và anh N đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung là Châu Nguyễn Gia K, sinh ngày 21/07/2016 và Châu Nguyễn Gia H, sinh ngày 20/7/2021. Anh chị thỏa thuận: Khi ly hôn, giao cháu K cho anh N, giao cháu H cho chị T trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng sống tự lập được. Anh N và chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh N và chị T có

quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Anh Châu Trúc N phải chịu 150.000 đồng, chị Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu 150.000 đồng. Anh chị đã nộp đủ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Châu Trúc N thỏa thuận - thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Châu Nguyễn Gia K, sinh ngày 21/7/2016 cho anh Châu Trúc N trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng sống tự lập được. Giao cháu Châu Nguyễn Gia H, sinh ngày 20/7/2021 chị Nguyễn Thị Ngọc T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng sống tự lập được.

Anh Châu Trúc N và chị Nguyễn Thị Ngọc T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh Châu Trúc N và chị Nguyễn Thị Ngọc T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Các bên không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Anh Châu Trúc N và chị Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu 300.000 đồng lệ phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002909 ngày 12/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Anh chị đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi (Phòng THADS KV 10);
- Viện kiểm sát nhân dân KV 10;
- UBND xã Măng Đ, tỉnh Quảng Ngãi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

NGUYỄN XONG